

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số : 100/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018 và thụ lý yêu cầu độc lập số 100.1/TB-TLYCĐL ngày 20 tháng 12 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* *Nguyên đơn*: Anh Tống Viết L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố M7, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

\* *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Út C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Buôn DB, xã EB huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Tâm H- Luật sư- Văn phòng luật sư HH thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: - Cháu Tống Ngọc Bích Ng, sinh ngày 21/3/2013. Địa chỉ: Buôn DB, xã EB, huyện SH, tỉnh Phú Yên; đại diện hợp pháp của cháu Ng: Mẹ ruột Nguyễn Thị Út C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Buôn DB, xã EB, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

- Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1937. Địa chỉ: Khu phố M6, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Người được ủy quyền: Anh Tống Viết L, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu phố M7, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên (Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 11 năm 2018).

- Chị Tống Ngọc L, sinh năm 1991. Địa chỉ: 203/5 LHP, phường N15, quận A8, thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền: Anh Tống Viết L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố M7, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên (Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 11 năm 2018).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:* Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, do ông Lê Hoàng A, chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện SH, tỉnh Phú Yên làm đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 510 ngày 19/6/2014).

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Tống Viết L được sở hữu 01 ngôi nhà cấp 4 tường xây, mái tôn, diện tích  $120\text{m}^2$  (Trong đó có diện tích đất nằm trong vỉa hè là  $4,5 \times 2 = 9\text{m}^2$ ) gắn liền với quyền sử dụng diện tích đất  $200\text{m}^2$  tọa lạc tại khu phố M7, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên thuộc thửa số 95, tờ bản đồ số 8 có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y209472 do Ủy ban nhân dân huyện SH cấp ngày 23/10/2003 và toàn bộ tài sản có trong nhà.

Chị Nguyễn Thị Út C là đại diện cho cháu Tống Ngọc Bích Ng giao cho anh Tống Viết L 01 bộ phúc lộc thọ gỗ lim.

Anh Tống Viết L có trách nhiệm trả cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện SH, tỉnh Phú Yên số tiền  $513.712.300^{\text{d}}$  (Năm trăm mười ba triệu bảy trăm mười hai nghìn ba trăm đồng, trong đó, tiền gốc vay là  $500.000.000^{\text{d}}$ , tiền lãi phát sinh tính đến ngày 24/4/2019 là  $13.712.300^{\text{d}}$ ) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng ngày 14/11/2017 kể từ ngày 25/4/2019 cho đến khi trả hết nợ.

Khi anh L trả hết nợ, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên có trách nhiệm trả cho anh L giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y209472 do Ủy ban nhân dân huyện SH cấp ngày 23/10/ 2003 theo hợp đồng thế chấp số 02 ngày 15 tháng 11 năm 2016.

Nếu đến thời hạn trả nợ anh L không trả hoặc trả không hết thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện SH, tỉnh Phú Yên có quyền yêu cầu phát mại tài sản theo hợp đồng thế chấp số 02 ngày 15 tháng 11 năm 2016.

Cháu Tống Ngọc Bích Ng được sở hữu 01 ngôi nhà cấp 4 tường xây, mái tôn, diện tích  $80\text{m}^2$  gắn liền với quyền sử dụng diện tích đất  $505\text{m}^2$  tọa lạc tại Buôn DB, xã EB, huyện SH, tỉnh Phú Yên thuộc thửa số 749, tờ bản đồ số 23, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00278, có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS745062 do Ủy ban nhân dân huyện SH cấp ngày 21/12/2015 và toàn bộ tài sản có trong nhà. Chị Nguyễn Thị Út C đại diện hợp pháp cho cháu Ng có quyền và trách nhiệm quản lý nhà đất, tài sản nói trên cho cháu Ng đến khi cháu Ng thành niên.

Về án phí: Anh Tống Viết L tự nguyện chịu 21.075.000<sup>d</sup> (Hai mươi một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng) anh L đã nộp theo biên lai thu số 0008347 ngày 23 tháng 10 năm 2018, anh L còn phải chịu 16.075.000<sup>d</sup> án phí.

Cháu Tống Ngọc Bích Ng được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện SH, tỉnh Phú Yên số tiền 12.000.000<sup>d</sup> (Mười hai triệu đồng) tạm ứng án phí, lệ phí tòa án theo biên lai thu tiền số: 0012728 ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hinh;
- CCTHADS huyện Sông Hinh;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Đông**